**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**HỢP ÐỒNG ỦY QUYỀN**

Hôm nay, ngày 05 tháng 12 năm 2016, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Tô Khắc Việt thành phố Hồ Chí Minh. Chúng tôi gồm:

**BÊN ỦY QUYỀN (Gọi tắt là Bên A)**

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 01›** Sinh năm : ‹Năm sinh 01›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 01› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 01›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 01›.

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 02›** Sinh năm : ‹Năm sinh 02›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 02› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 02›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 02›.

(Có Giấy chứng nhận kết hôn kèm theo)

(Có Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân kèm theo)

(Tài sản riêng)

Bên A là chủ sở hữu nhà ở và chủ sử dụng đất đối với nhà ở và thửa đất số **‹Thửa đất›**, tờ bản đồ số **‹Tờ bản đồ›** tại địa chỉ **‹Địa chỉ›** theo ***Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất/Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền đất*** số: **‹Số Giấy chứng nhận›**, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: **‹Số vào sổ›** do UBND ‹Quận/Huyện›, thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày: ‹Ngày vào sổ›. Đăng ký biến động ngày: ‹Ngày biến động›.

Hoặc

Đại diện cho ông/bà **‹Họ và Tên 01›,** ông/bà **‹Họ và Tên 02›** trong việc lập và ký Hợp đồng này là ông/bà **‹Họ và Tên 03›** theo Hợp đồng uỷ quyền số công chứng , quyển số  do Công chứng viên Văn phòng Công chứng ……….- thành phố Hồ Chí Minh công chứng ngày      .

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 03›** Sinh năm : ‹Năm sinh 03›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 03› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 03›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 03›.

Ông/Bà **‹Họ và Tên 03›** cam đoan: Hợp đồng ủy quyền nêu trên còn nguyên hiệu lực pháp luật (Chưa bị sửa đổi, bổ sung hoặc chấm dứt hiệu lực theo quy định của Bộ luật dân sự hiện hành) và ông/bà **‹Họ và Tên 03›** chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan này.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (Gọi tắt là Bên B)**

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 04›** Sinh năm : ‹Năm sinh 04›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 04› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 04›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 04›.

Do ông/bà       không đọc và không viết được nên đã mời ông/bà **‹Họ và Tên 06›** làm chứng cho việc lập và ký Hợp đồng này.

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 06›** Sinh năm : ‹Năm sinh 06›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 06› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 06›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 06›.

**NỘI DUNG ỦY QUYỀN**

**ĐIỀU 1: PHẠM VI ỦY QUYỀN**

1. Bên B được quyền thay mặt và đại diện Bên A thực hiện các công việc sau đây:

- Quản lý, sử dụng, cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ, bán, tặng cho, thế chấp đối với nhà ở và quyền sử dụng đất tại địa chỉ **‹Địa chỉ›** nêu trên theo qui định của pháp luật.

+ Khi thực hiện nội dung ủy quyền này, Bên B được lập và ký các Hợp đồng cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ, mua bán, tặng cho, thế chấp hoặc sửa đổi, bổ sung, thanh lý, hủy bỏ các Hợp đồng đã ký theo qui định của pháp luật.

+ Trong trường hợp thế chấp nhà ở và quyền sử dụng đất nêu trên để đảm bảo nghĩa vụ vay của Bên A hoặc Bên thứ ba mà Bên vay không thực hiện được nghĩa vụ, thì Bên B được quyền cùng với bên nhận thế chấp và các tổ chức, cá nhân có liên quan xử lý tài sản nêu trên theo qui định của pháp luật để thu hồi vốn, lãi và các chi phí có liên quan khác mà Bên A không có bất cứ tranh chấp hoặc khiếu nại gì.

- Kê khai thuế, đăng ký mã số thuế cá nhân, nộp và nhận hồ sơ thuế, nộp các loại thuế, phí, lệ phí phát sinh từ việc thực hiện các công việc ủy quyền liên quan đến nhà ở và quyền sử dụng đất nêu trên theo qui định của pháp luật.

- Thực hiện các thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, xin giấy phép xây dựng, tiến hành xây dựng, hoàn công (nếu có); cập nhật, đăng ký biến động, xin cấp mới *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất* đối với nhà ở và thửa đất nêu trên theo qui định của pháp luật. Bên B được nộp, nhận bản chính *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất* và các giấy tờ khác có liên quan đến nhà ở và quyền sử dụng đất của Bên A nêu trên tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Bên B **được ủy quyền lại** (Bao gồm cả việc hủy bỏ Hợp đồng ủy quyền lại) cho bên thứ ba thực hiện các công việc nêu trên theo qui định của pháp luật.

2. Trong phạm vi ủy quyền, Bên B được quyền liên hệ với các cá nhân, tổ chức và cơ quan có thẩm quyền để nộp và nhận hồ sơ (bản sao và bản chính); lập và ký tên trên các văn bản, giấy tờ có liên quan; nộp và nhận các khoản tiền (nếu có), và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan đến công việc ủy quyền nhằm bảo vệ quyền lợi và nghĩa vụ hợp pháp của Bên A theo qui định của pháp luật.

**ĐIỀU 2: THỜI HẠN VÀ THÙ LAO ỦY QUYỀN**

- Thời hạn uỷ quyền: ‹Thời hạn› *(‹Thời hạn bằng chữ›)* năm hoặc chấm dứt theo qui định của pháp luật.

- Thù lao uỷ quyền: ‹Tiền thù lao› đồng *(‹Tiền thù lao bằng chữ› đồng)*. Hoặc Hợp đồng ủy quyền này không có thù lao.

- Riêng các khoản tiền phải thanh toán và các khoản tiền thu được từ việc thực hiện các công việc ủy quyền nêu trên (nếu có), do các bên tự thực hiện việc giao nhận theo theo thỏa thuận giữa các bên và ngoài sự chứng kiến của Công chứng viên.

**ÐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ BÊN A**

1. Bên A có các quyền sau đây:

- Yêu cầu Bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc uỷ quyền.

- Yêu cầu Bên B giao lại tài sản, lợi ích thu được từ việc thực hiện công việc ủy quyền, nếu không có thoả thuận khác.

- Được bồi thường thiệt hại nếu Bên B vi phạm các nghĩa vụ đã thoả thuận.

2. Bên A có nghĩa vụ sau đây:

- Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để bên B thực hiện công việc.

- Chịu trách nhiệm về cam kết do Bên B thực hiện trong phạm vi uỷ quyền.

- Thanh toán chi phí hợp lý mà Bên B đã bỏ ra để thực hiện công việc được uỷ quyền và trả thù lao cho Bên B (nếu có thoả thuận về việc trả thù lao).

**ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ BÊN B**

1. Bên B có các quyền sau:

- Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết nhằm thực hiện công việc uỷ quyền.

- Hưởng thù lao, được thanh toán chi phí hợp lý mà mình đã bỏ ra để thực hiện công việc uỷ quyền (nếu có thoả thuận về việc trả thù lao).

2. Bên B có các nghĩa vụ sau:

-Thực hiện công việc uỷ quyền theo phạm vi uỷ quyền và báo cho Bên A về việc thực hiện công việc đó.

- Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện uỷ quyền về thời hạn, phạm vi uỷ quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi uỷ quyền.

- Bảo quản, giữ gìn tài liệu và phương tiện được giao để thực hiện các công việc uỷ quyền.

- Giữ bí mật thông tin mà mình biết được trong khi thực hiện uỷ quyền.

- Giao lại cho Bên A tài sản đã nhận và những lợi ích thu được trong khi thực hiện công việc uỷ quyền theo thoả thuận hoặc theo quy định của pháp luật.

- Bồi thường thiệt hại do vi phạm các nghĩa vụ đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

**ÐIỀU 5: VIỆC NỘP LỆ PHÍ CÔNG CHỨNG**

Lệ phí, phí liên quan đến việc chứng nhận Hợp đồng này do Bên ‹Bên nộp phí› chịu trách nhiệm nộp.

**ĐIỀU 6: PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ÐỒNG**

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau, trong trường hợp không giải quyết được, thì các bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

**ÐIỀU 7: CAM KẾT CỦA CÁC BÊN**

Bên A và Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam kết sau đây:

- Đã khai đúng sự thật và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng.

- Việc giao kết Hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không bị cưỡng ép, lừa dối hay đe dọa, cũng như không nhằm trốn tránh bất kì nghĩa vụ nào khác.

- Trước khi lập Hợp đồng này, Bên A chưa ủy quyền cho người khác thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền nói trên và chịu trách nhiệm về các hành vi do Bên B thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

- Hai bên cam kết đã hiểu rõ tình trạng pháp lý liên quan đến công việc ủy quyền đã thỏa thuận trong hợp đồng này, và không đề nghị Công chứng viên phải xác minh gì thêm, cũng như không có bất kì khiếu nại gì liên quan đến việc chứng nhận Hợp đồng này trong những trường hợp nêu trên.

- Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

**ÐIỀU 8: CÁC THỎA THUẬN KHÁC**

1. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc huỷ bỏ Hợp đồng này chỉ có giá trị khi được hai bên lập thành văn bản và được công chứng theo quy định của pháp luật.

2. Hai bên đã tự đọc Hợp đồng, đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này; đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng. Hai bên cùng ký tên (Điểm chỉ) dưới đây để làm bằng chứng.

**BÊN ỦY QUYỀN BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

**LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN**

Ngày 05 tháng 12 năm 2016 *(Ngày năm tháng mười hai năm hai ngàn không trăm mười sáu)*, tại Văn phòng Công chứng Tô Khắc Việt, số 81 Lê Trọng Tấn, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh.

Tôi, Công chứng viên Văn phòng Công chứng Tô Khắc Việt, Tp. Hồ Chí Minh.

**CHỨNG NHẬN:**

***Hợp đồng ủy quyền*** này được giao kết giữa:

**BÊN ỦY QUYỀN:**

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 01›** Sinh năm : ‹Năm sinh 01›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 01› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 01›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 01›.

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 02›** Sinh năm : ‹Năm sinh 02›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 02› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 02›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 02›.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:**

Ông/Bà : **‹Họ và Tên 04›** Sinh năm : ‹Năm sinh 04›

Chứng minh nhân dân : ‹CMND 04› cấp tại Công an ‹Nơi cấp 04›

Hộ khẩu thường trú : ‹Địa chỉ 04›.

* Các bên đã tự nguyện thỏa thuận giao kết Hợp đồng và cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung của Hợp đồng này.
* Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết Hợp đồng có năng lực hành vi dân sự theo qui định của pháp luật.
* Mục đích, nội dung của Hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội.
* Các bên đã tự đọc toàn bộ dự thảo Hợp đồng này, đã đồng ý với toàn bộ nội dung ghi trong dự thảo Hợp đồng và đã ký (Điểm chỉ) vào Hợp đồng trước mặt tôi.

- Ông/Bà **‹Họ và Tên 06›** cũng đã ký vào Hợp đồng này với tư cách là người làm chứng, trước mặt tôi. Ông/Bà **‹Họ và Tên 06›** cam đoan không phải là người có quyền, lợi ích hoặc nghĩa vụ tài sản liên quan đến nội dung Hợp đồng này.

Hợp đồng được lập thành **03** *(Ba)* bản chính, mỗi bản chính gồm ‹Số tờ› *(‹Số tờ bằng chữ›)* tờ ‹Số trang› *(‹Số trang bằng chữ›)* trang, có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ **01** *(Một)* bản chính; Bên B giữ **01** *(Một)* bản chính; Văn phòng Công chứng Tô Khắc Việt lưu **01** *(Một)* bản chính.

***Số công chứng: , quyển số 02 TP/CC-SCC/HĐGD.***

**CÔNG CHỨNG VIÊN**